**HƯỚNG DẪN HỌC BÀI**

**“PHONG CÁCH NGÔN NGỮ CHÍNH LUẬN”**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

**1.** *Phong cách ngôn ngữ chính luận thường được sử dụng trong những loại văn bản nào?*

a. Các văn bản chính luận (dạng viết hoặc dạng nói) nhằm trình bày, đánh giá những sự kiện, những vấn đề chính trị, xã hội... theo một quan điểm chính trị nhất định

b. Các văn bản như: hịch, cáo, tuyên ngôn... trình bày một vấn đề xã hội

c. Các cuộc họp, hội thảo, nói chuyện thời sự... trình bày các vấn đề xã hội

**2.** *Điền đúng (Đ) hoặc sai (Sai) trước mỗi dòng liệt kê các thể loại của văn bản chính luận*

a. Hịch, cáo, thư, sách, chiếu, biểu

b. Cương lĩnh, tuyên bố, tuyên ngôn, lời kêu gọi

c. Các bài bình luận, xã luận, các báo cáo tham luận, phát biểu trong các hội thảo, hội nghị chính trị

d. Các bài nói chuyện về văn hóa, văn học, lịch sử

**3.** *Từ ngữ của văn bản thuộc phong cách ngôn ngữ chính luận có đặc điểm gì?*

a. Là ngôn ngữ thông thường nhưng có khá nhiều từ ngữ chính trị, ngôn ngữ giản dị, chính xác, rõ ràng, có khả năng diễn đạt những khái niệm phức tạp

b. Là từ ngữ có cấu tạo đặc biệt, có chức năng biểu cảm rõ rệt

c. Là từ ngữ có tính chính xác cao, không có những từ ngữ địa phương, biệt ngữ, tiếng lóng...

d. Là từ ngữ đa phong cách, trung hòa về màu sắc cảm xúc, chủ yếu được dùng với ý nghĩa khái quát

**4.** *Điền đúng (Đ) hoặc sai (Sai) trước mỗi dòng liệt kê đặc điểm ngữ pháp của văn bản thuộc phong cách ngôn ngữ chính luận.*

a. Là câu có kết cấu chuẩn mực, gần với những phán đoán logic trong một hệ thống lập luận, liên kết câu chặt chẽ

b. Thường sử dụng những câu khuyết chủ ngữ hoặc có đề ngữ để nêu và nhấn mạnh sự kiện

c. Thường dùng những câu phức hợp có những từ ngữ liên kết như *do vậy, bởi thế, cho nên, tuy..nhưng, dù...nhưng...*để lập luận được chặt chẽ

d. Thường sử dụng các câu ghép có cấu trúc phức hợp để phù hợp với nội dung khoa học cần trình bày

**5.** *Nối cột A với cột B để làm sáng tỏ đặc trưng của phong cách ngôn ngữ chính luận:*

A

a. Tính công khai về quan điểm chính trị

b. Tính chặt chẽ trong diễn đạt

và suy luận

c. Tính truyền cảm, thuyết phục

B

a. Thể hiện quan điểm, thái độ chính trị của người viết một cách công khai, dứt khoát. Tránh dùng những từ ngữ mơ hồ, câu có thể hiểu theo nhiều nghĩa.

b. Giọng văn, giọng nói....bộc lộ sự nhiệt tình của người nói. Tất cả tạo nên sức lôi cuốn, hấp dẫn cho người đọc, người nghe

c. Luận điểm chặt chẽ, từng ý, từng câu, từng đoạn phối hợp hài hòa, mạch lạc

**6.** *Biện pháp nghệ thuật nào không nên dùng trong văn bản thuộc phong cách ngôn ngữ chính luận?*

a. So sánh, ẩn dụ, hoán dụ

b. Ngoa dụ, thậm xưng

c. Lặp cú pháp, đảo ngữ, câu hỏi tu từ

d. Chơi chữ, nói lái

**7.** *Trong các văn bản sau, văn bản nào không thuộc phong cách ngôn ngữ chính luận?*

a. Về luân lí xã hội ở nước ta

b. Bình Ngô đại cáo

c. Một thời đại trong thi ca

d. Ba cống hiến vĩ đại của Các Mác

**PHẦN II. LUYỆN TẬP**

Phân tích đặc điểm từ ngữ, ngữ pháp của văn bản thuộc phong cách ngôn ngữ chính luận sau đây:

*Pháp chạy, Nhật hàng, Vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần một trăm năm nay để gây dựng nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỉ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa.*

*Bởi thế cho nên, Lâm thời Chính phủ của nước Việt Nam mới, đại biểu cho toàn dân Việt Nam, tuyên bố thoát li hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã kí về nước Việt Nam, xóa bỏ hết mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam.*

(Tuyên ngôn độc lập – Hồ Chính Minh)